

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH**
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2023/HS-ST
Ngày 29/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Vũ Minh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Sơn, ông Đào Đức Phú

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Văn Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST-HS ngày 13/11/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế H, sinh năm 1996;

HKTT: Thôn A, xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1973 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1975; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

Vợ: Vũ Hoàng Bạch Y, sinh năm 2002 (Đã ly hôn); có 01 con, sinh năm 2020; Vợ hiện tại: Nguyễn Thị H, sinh năm 1998; có 01 con, sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/6/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1977; vắng mặt

HKTT: Thôn B, xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. NLQ1, sinh năm 1997; vắng mặt

HKTT: Thôn D, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình

2. NLQ2, sinh năm 1998; vắng mặt

Chỗ ở: Xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hoá

3. NLQ3, sinh năm 1999; vắng mặt

HKTT: Thôn Đ, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hoá

Chỗ ở: Khu L, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thiếu tiền ăn tiêu, Nguyễn Thế H đã nảy sinh ý định đi cướp vàng. Vào khoảng 10 giờ ngày 10/6/2023, H nhờ bạn chở mình từ công ty UIL thuộc khu công nghiệp Q, thành phố B về nhà trọ tại khu L, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Sau đó, H đi bộ sang quán spa của chị NLQ3, sinh năm 1999; HKTT: Thôn Đ, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; Chỗ ở: Khu L, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh để mượn chiếc xe mô tô của NLQ3, nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, BKS: 36M5-126.xx. H nói với NLQ3 cần xe để đi làm, NLQ3 đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe quay về phòng trọ, chuẩn bị 01 quần bò dài màu đen, xám ở 2 bên đùi; 01 áo chống nắng kẻ caro màu đen trắng, 01 đôi tất màu trắng, 01 đôi găng tay vải màu đen, 01 mũ lưỡi trai màu đen, 03 khẩu trang y tế màu đen, 01 đôi giày thể thao màu đen, 01 bình xịt hơi cay và 01 cuộn băng dính đen. Tất cả số đồ trên H cất vào trong cốp xe Honda Vision vừa mượn của NLQ3. Khi đã chuẩn bị xong đồ, H mặc áo dài tay màu xám, quần dài màu sữa đục, đi dép lê đen, đeo khẩu trang màu trắng, đội mũ lưỡi trai màu nâu và lái xe tới sát N thuộc phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Tại đây H tháo 02 chiếc gương chiếu hậu của xe rồi cất vào cốp, thay quần, mũ và khẩu trang, mặc áo chống nắng ra ngoài, đi tất, giày, găng tay và để bình xịt hơi cay vào túi quần trước bên phải. H dùng 02 chiếc khẩu trang màu đen che BKS xe mô tô lại, lấy băng dính đen dán che hai tem ở bên sườn xe để tránh bị Công an phát hiện. Những đồ còn lại được H cất vào trong cốp xe.

Khi đã chuẩn bị xong, H điều khiển xe đi quanh khu vực phường Vân Dương, Nam Sơn và huyện Quế Võ tìm địa điểm phù hợp để cướp tài sản. H chú ý đến cửa hàng vàng N của chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1977; HKTT: Thôn B, xã H, huyện K, tỉnh Thái Bình ở khu Đ, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. H liền đi vào trong cửa hàng, hỏi chị T là "Cô ơi, nhà cô có nhẫn vàng ta 3 chỉ không? Cháu muốn lấy 2 cái". Chị T gọi điện xác nhận có hàng nên đã bảo H là "Có, nhưng đợi cô 10-15 phút", do vậy H đã đi ra ngoài, khoảng 15 phút sau thì quay lại. Lúc này chỉ có mình chị T ở cửa hàng, chị lấy ra 01 hộp nhỏ hình tròn, màu đỏ cam, trong có 03 chiếc nhẫn tròn trơn 9999, và bảo "Có 1 cái 3 chỉ (là chiếc nhẫn bên trong có chữ "Huy Yên"), 1 cái 1 chỉ (là chiếc nhẫn bên trong có chữ "Xuất Mạo"), 1 cái 1

chỉ. Cháu lấy tạm nhé". H từ chối và yêu cầu lấy 02 cái 3 chỉ. Chị T bèn gọi con trai xuống để đi lấy nhẫn theo ý H. Còn lại H và chị T ở cửa hàng, H nói chuyện phiếm thêm khoảng 5-7 phút thì bắt đầu đi ra đi vào, quan sát xung quanh xem có người qua lại không. Quan sát thấy chiếc hộp chị T chào hàng ban đầu, bên trong có 3 chiếc nhẫn vàng, hiện đang được để ở ngăn kéo tủ vàng, H nhân lúc chị T vừa nói chuyện vừa bấm điện thoại, đã dùng tay phải lấy bình xịt hơi cay chuẩn bị từ trước đó và xịt thẳng vào mắt chị T 01 nhát xịt dài. Chị T phản ứng lại, kêu lên "Ồi ối!". H chồm người lên tủ kính, dùng tay trái cướp lấy hộp đựng 03 chiếc nhẫn rồi chạy ra phía cửa, chị T đuổi theo sau. Khi ra đến cửa, H muốn dùng tay trái cất hộp nhẫn vào túi quần phía trước bên trái, nhưng bị trượt tay khiến chiếc hộp rơi xuống và làm 3 chiếc nhẫn bên trong văng ra. H cúi xuống, kịp nhặt được 02 chiếc nhẫn và lên xe bỏ chạy. Chị T đã cố đuổi theo và hô hoán nhưng không đuổi được.

Sau khi cướp được số nhẫn nói trên, H mang tài sản tới cửa hàng vàng Tân NLQ1 ở thôn N, xã G, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, gặp chủ cửa hàng là anh NLQ1, sinh năm 1997, HKTT: Thôn D, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình. H hỏi giá vàng ta và nói với anh NLQ1 mình muốn bán 5 chỉ vàng, sau đó đưa cho anh NLQ1 02 chiếc nhẫn tròn trơn vừa mới cướp được. H nói với anh NLQ1 rằng đây là nhẫn của mình mua trên thành phố Bắc Ninh, thời gian đã lâu nên không nhớ rõ cửa hàng nào. Anh NLQ1 đã đồng ý mua lại 02 chiếc nhẫn với giá 27.130.000 đồng. Sau khi giao dịch xong, H quay lại vị trí ban đầu đã dừng trước khi thực hiện hành vi cướp tài sản. Tại đây, H lắp lại gương chiếu hậu, tháo khẩu trang che BKS xe, bóc băng dính dán tem xe và thay lại quần áo như đã mặc lúc ban đầu nhưng để đầu trần thay vì đội mũ lưỡi trai. Những đồ đạc đã thay ra được H cất lại vào cốp xe. Khi đã chuẩn bị xong, H điều khiển xe quay lại phòng trọ tại L, phường V, thành phố B. H bỏ đồ đạc trong cốp xe ra, cất vào phòng trọ của mình rồi trả lại xe cho NLQ3.

Đối với số tiền đã bán chiếc nhẫn vàng, H tới nhà anh Nguyễn Khắc H, sinh năm 1992, HKTT: Khu M, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh, trả cho anh H số tiền 22.200.000 đồng, sau đó lấy từ nhà anh H 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner màu đen trả cho người quen của H tên là C; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen trả cho người quen khác tên là K (Trước đó, C và K có cho H mượn xe đi cầm cố để lấy tiền). Những chiếc xe này là trước đó khi vay tiền của anh H, H tự nguyện để lại nhà anh H làm tin. Số tiền còn lại H đã chi tiêu cá nhân hết. Sau đó H bắt xe đi Thanh Hoá. Trên đường đi, H cho những món đồ mình đã mặc khi thực hiện hành vi phạm tội vào một chiếc túi bóng đen và vứt đi.

Ngày 15/6/2023, khi Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh triệu tập đến làm việc, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Các tài liệu, đồ vật đã thu giữ gồm:

- Tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone XS Max màu đen, đã qua sử dụng;
- Tạm giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 36M5-126.xx màu trắng đen bạc, đã qua sử dụng;
- Tạm giữ 01 chiếc nhẫn tròn trơn bằng kim loại màu vàng, trong có ghi chữ "Huy Yên", trọng lượng 03 chỉ;
- Tạm giữ 01 chiếc nhẫn tròn trơn bằng kim loại màu vàng, trong có ghi chữ "Xuất Mão", trọng lượng 02 chỉ;
- Tạm giữ 06 DVD hình ảnh sao trích từ camera của gia đình anh NLQ1, chị Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị A, Bùi Thị M, camera an ninh của phường Nam Sơn, camera an ninh tại trạm thu phí Cầu Hồ.

Bản Kết luận giám định số 1248/KL-KTHS ngày 14/6/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- Chiếc nhẫn có kí hiệu 3 chỉ mang tên "Huy Yên" có khối lượng 3,0 chỉ; hàm lượng vàng 99,7%;
- Chiếc nhẫn có kí hiệu 2 chỉ mang tên "Xuất Mão" có khối lượng 2,0 chỉ; hàm lượng vàng 99,7%.

Bản Kết luận giám định số 1332/KL-KTHS ngày 21/6/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Số khung, số máy trên xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS 36M5-126.38 gửi giám định là nguyên thủy, không bị tẩy xoá, đóng đục lại.

Bản Kết luận định giá tài sản số 158/KL-HĐĐGTS ngày 20/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Bắc Ninh kết luận:

- 01 nhẫn có kí hiệu 3 chỉ mang tên "Huy Yên" trị giá 16.500.000 đồng;
- 01 nhẫn có kí hiệu 2 chỉ mang tên "Xuất Mão" trị giá 11.000.000 đồng;
- 01 nhẫn 1 chỉ không xác định được giá trị, do không thu được tang vật, không có KLGD vàng.

Tổng giá trị của tài sản bị chiếm đoạt là 27.500.000 đồng.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 229/CT-VKSTPBN ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố Nguyễn Thế H về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thế H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu và thừa nhận Bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Cướp tài sản là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố phát biểu luận tội đã giữ nguyên cáo trạng truy tố. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Thế H phạm tội “Cướp tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế H từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù;

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố là đúng, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 10/6/2023, tại cửa hàng vàng N của chị Nguyễn Thị T ở khu Đ, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Thế H đã có hành vi dùng bình xịt hơi cay xịt vào mặt chị T, làm chị T mất khả năng phòng vệ rồi cướp được 02 chiếc nhẫn vàng (gồm 01 nhẫn có kí hiệu 3 chỉ mang tên "Huy Yên", 01 nhẫn có kí hiệu 2 chỉ mang tên "Xuất Mạo", 01 nhẫn 1 chỉ sau đó đã rơi mất, không thu hồi

được). Tổng trị giá tài sản mà H chiếm đoạt là 27.500.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên H đã ăn tiêu cá nhân hết.

Hành vi xẹt hơi cay vào chị Nguyễn Thị T khiến cho bị hại lâm vào tình trạng không thể chống cự được của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng tới tinh thần và tình hình an ninh trật tự xã hội ở địa bàn. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi cướp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng mà không phải bỏ công sức lao động nên đã cố ý phạm tội. Do vậy, cần có một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã phạm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người có nhân thân tốt và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo cũng có nhiều tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải; Khi vụ việc xảy ra, bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, người liên quan. Bị cáo được người bị hại làm đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đối chiếu với các quy định của pháp luật và xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát thành phố Bắc Ninh, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt, biết tuân thủ pháp luật.

[4] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng và công việc, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Ngày 17/6/2023, NLQ2 là vợ của bị cáo đã thay mặt bị cáo làm việc với bà Nguyễn Thị T, NLQ1 và giải quyết xong phần trách nhiệm dân sự. Xét thấy bị cáo

đã tác động gia đình bồi thường cho bà T số tiền 5.500.000 đồng (tương ứng với chiếc nhẫn 1 chỉ bị cáo làm rơi trong quá trình bỏ chạy); bồi thường cho anh C 27.130.000 đồng (là số tiền anh C đã bỏ ra để mua 02 chiếc nhẫn mà H đã cướp được), bà T, anh NLQ1 đã nhận lại số tiền trên, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm và bà T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần ghi nhận sự thỏa thuận của các bên và không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone XS Max màu đen, đã qua sử dụng: Ngày 16/6/2023, Công an thành phố Bắc Ninh đã trả lại tài sản cho NLQ2 là vợ của bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo và vợ xác nhận đã nhận lại tài sản, không có ý kiến gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 36M5-126.xx màu trắng đen bạc, đã qua sử dụng; 01 chiếc nhẫn tròn trơn bằng kim loại màu vàng, trong có ghi chữ "Huy Yến", trọng lượng 03 chỉ và 01 chiếc nhẫn tròn trơn bằng kim loại màu vàng, trong có ghi chữ "Xuất Mão", trọng lượng 02 chỉ: Ngày 21/6/2023, cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh đã ra quyết định trả lại tài sản cho chủ sở hữu là phù hợp;

- Đối với 06 DVD hình ảnh sao trích từ camera của gia đình anh NLQ1, chị Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị A, Bùi Thị M, camera an ninh của phường Nam Sơn, camera an ninh tại trạm thu phí C là chứng cứ của vụ án nên cần được tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ;

- Đối với 01 chiếc nhẫn 1 chỉ H làm rơi sau khi cướp tài sản tại cửa hàng vàng của chị T, 01 hộp nhựa nhỏ đựng nhẫn và sổ phục trang bị cáo chuẩn bị khi phạm tội, gồm 01 quần bò dài màu đen, xám ở 2 bên đùi; 01 áo chống nắng kẻ caro màu đen trắng, 01 đôi tất màu trắng, 01 đôi găng tay vải màu đen, 01 mũ lưỡi trai màu đen, 03 khẩu trang y tế màu đen, 01 đôi giày thể thao màu đen, 01 bình xịt hơi cay và các mảnh băng dính đen: Ngày 16/6/2023, cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh đã ra Quyết định truy tìm vật chứng nói trên nhưng chưa có kết quả.

[7] Các vấn đề liên quan trong vụ án:

- Ngày 16/6/2023 cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích trên thân thể của người bị hại là bà Nguyễn Thị T. Ngày 17/6/2023 bà T đã có đơn xin từ chối giám định thương tích, do vậy cần ghi nhận ý chí của bà T;

- Đối với chị NLQ3 là người đã cho H mượn xe máy để đi trộm cắp tài sản: NLQ3 không biết H sử dụng xe của mình vào phương tiện phạm tội, do vậy cơ

quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh không xem xét xử lý đối với chị NLQ3 là phù hợp;

- Đối với NLQ1 là người đã mua lại 02 chiếc nhãn H cướp được: NLQ1 không biết đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có, do vậy cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh không xem xét xử lý đối với NLQ1 là phù hợp;

- Đối với hành vi cầm cố 02 chiếc xe mô tô của anh C và anh K cho anh Nguyễn Khắc H: Bị cáo và anh H đều không nhớ được BKS của 02 chiếc xe mô tô này. Bị cáo H không biết thông tin của anh C và anh K do vậy cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau; Đối với anh H là người cho H vay tiền: Anh H cho H vay không lập giấy vay, không tính lãi suất. Khi cho vay, H tự nguyện để lại 02 chiếc xe máy làm tin, do vậy cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh không xem xét xử lý đối với anh H là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế H phạm tội “**Cướp tài sản**”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Thế H 08 (Tám) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 16/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ 06 DVD hình ảnh sao trích từ camera của gia đình NLQ1, chị Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị A, Bùi Thị M, camera an ninh của phường N, camera an ninh tại trạm thu phí C là chứng cứ của vụ án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS TP. Bắc Ninh;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác (nếu có);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Phạm Vũ Minh Trang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Văn Sơn

Đào Đức Phú

Phạm Vũ Minh Trang